

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 13-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiếm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Khắc Anh;

Ông Vương Lê Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nông Tuyết Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: Đặng Văn N, sinh ngày 06/6/1986 tại huyện M, tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký thường trú: Xã H, huyện M, tỉnh Nam Định; chỗ ở: Xã Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn X (đã chết) và bà Lê Thị N; có vợ là Cao Thị Thùy L (đã ly hôn) và 01 con; nhân thân: Ngày 24/11/2016 bị Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà - Cục C10- Bộ Công an, thời hạn chấp hành 24 tháng về hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt từ ngày 31/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 45 phút ngày 19/8/2021, tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra hành chính dãy phòng trọ tại thị trấn C,

huyện C, tỉnh Lạng Sơn do bà Trần Hoàng Phương T phụ trách, quản lý. Quá trình kiểm tra phát hiện tại phòng trọ C6 có 02 người đàn ông tên là Lâu Xán X và Bành Ý là người Trung Quốc không có giấy tờ xuất nhập cảnh, lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản và đưa về trụ sở để làm rõ sự việc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng giữa tháng 4/2021, Đặng Văn N thuê lại phòng trọ với vợ chồng Vũ Thị Thu H và Mai Quốc T (Vũ Thị Thu H và Mai Quốc T thuê phòng trọ trên sau đó do không có nhu cầu sử dụng nữa đã để lại cho Đặng Văn N là em con dì thuê lại). Do không có tài khoản ngân hàng nên hàng tháng Đặng Văn N đều nhờ Mai Thị V chuyển khoản trả tiền phòng trọ hộ.

Ngày 17/8/2021, Đặng Văn N đến nhà Mai Thị V mượn xe ô tô biển kiểm soát 20A-100.0* để sử dụng. Khoảng 20 giờ 30 phút, Đặng Văn N đi xe ô tô đến thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thăm bạn gái là Hoàng Thị G. Khoảng 01 giờ ngày 18/8/2021, Đặng Văn N nhận được cuộc gọi qua Wechat của một người đàn ông Trung Quốc tên A Cốc (không rõ họ, địa chỉ, Đặng Văn N quen khoảng cuối năm 2019 tại Quảng Tây, Trung Quốc) đặt vấn đề thuê Đặng Văn N đón 02 người đàn ông Trung Quốc đưa nhập cảnh trái phép vào Việt Nam theo đường mòn khu vực cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Do lúc này Đặng Văn N đang ở thị trấn L, huyện L, nên bảo không đón được. Sau đó, A Cốc tiếp tục bảo Đặng Văn N chỉ cần đón 02 người này ở thành phố L rồi sắp xếp chỗ nghỉ để chờ người đến đón và đưa đi tiếp, tiền công sẽ trả cho Đặng Văn N là 1.000.000 đồng/khách. Đặng Văn N hỏi khi nào khách đến thì A Cốc bảo đang đưa khách sang, sẽ cho người đưa xuống thành phố L để Đặng Văn N đón và hẹn khoảng 03 giờ ngày 18/8/2021 sẽ đưa đến thành phố L. Đặng Văn N cho A Cốc biết Đặng Văn N đi xe ô tô con, màu đen, biển kiểm soát 20A-100.00 sẽ đợi và đón khách tại ngã tư P, thành phố L.

Khoảng 02 giờ 30 phút, Đặng Văn N một mình đi xe ô tô biển kiểm soát 20A-100.00 từ thị trấn L, huyện L ra ngã tư P, thành phố L rồi thông báo cho A Cốc biết đang đỗ xe cạnh đường để đợi đón khách. Khoảng 15 phút sau có 02 người đi xe máy chở 02 người đàn ông Trung Quốc đến cạnh xe của Đặng Văn N. Đặng Văn N cho 02 người đàn ông Trung Quốc lên xe ô tô rồi đưa về phòng trọ; cho 02 người này vào phòng và ra hiệu cho họ ngủ nghỉ tại đây, họ gật đầu đồng ý. Do phòng trọ chỉ có một giường nên Đặng Văn N khóa cửa phòng lại và đi về nhà trọ tại thôn T, xã H, thành phố L mà Đặng Văn N và Hoàng Thị G vừa thuê từ ngày 16/8/2021.

Sáng ngày 18/8/2021, Đặng Văn N mua đồ ăn sáng cho hai người này rồi đi vào thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Đến trưa, Đặng Văn N quay về thành phố Lạng Sơn và tiếp tục mua cơm hộp cho 02 người Trung Quốc. Chiều cùng ngày, A Cốc báo cho Đặng Văn N biết chiều ngày 18/8/2021 sẽ có người liên hệ đến đón đưa khách đi, người đến đón sẽ trả tiền công cho Đặng Văn N. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Đặng Văn N tiếp tục đi mua cơm và nước uống cho 02 người Trung Quốc này.

Khoảng 02 giờ 45 phút ngày 19/8/2021, tổ công tác Công an huyện Cao

Lộc, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra hành chính dãy trọ phát hiện tại phòng trọ có 02 người đàn ông Trung Quốc không có giấy tờ xuất nhập cảnh, lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản và đưa về trụ sở để làm rõ sự việc.

Sau khi bị lực lượng Công an phát hiện 02 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, nhận thức được hành vi vi phạm của bản thân, ngày 31/8/2021, Đặng Văn N đã đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đầu thú xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số 151/CT-VKSLS-P2 ngày 24-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đặng Văn N về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn N phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Văn N từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại HUAWEI màu đen, cũ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Do vụ lợi, hồi 02 giờ 30 phút ngày 18/8/2021, Đặng Văn N đã tổ chức đón 02 người đàn ông Trung Quốc (đã nhập cảnh trái phép vào Việt Nam trước đó) từ khu vực ngã tư P, thành phố L đưa về phòng trọ của mình ở thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để chờ người của A Cổ đến đón và đưa đi tiếp vào chiều ngày 18/8/2021. Khi 02 người đàn ông Trung Quốc đang ở đó thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện không có giấy tờ xuất nhập cảnh theo quy định. Ngày 31/8/2021, Đặng Văn N đã đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đầu thú. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, truy tố đối với bị cáo Đặng Văn N về tội Tổ chức cho

người khác nhập cảnh trái phép là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây mất ổn định trật tự, xã hội tại địa phương, nhất là khu vực biên giới. Đặc biệt là tình hình dịch bệnh Covid - 19 đang diễn biến phức tạp, việc đưa người nước ngoài nhập cảnh trái phép có thể làm bùng phát dịch bệnh, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì háo lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có tiền sự nhưng đã được xóa, cụ thể: Ngày 24/11/2016 bị Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà - Cục C10- Bộ Công an, thời hạn chấp hành 24 tháng về hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác (đã được xóa). Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã đến Cơ quan an ninh điều tra để đầu thú nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Từ những phân tích trên, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng, ngừa tội phạm; đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn phòng chống dịch bệnh Covid-19 hiện nay.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thấy bị cáo không có tài sản riêng và chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với 02 người đàn ông Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, ngày 08/9/2021 lực lượng chức năng đã trao trả về Trung Quốc theo quy định pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông Trung Quốc tên là A Cồ là người đã thuê Đặng Văn N đón 02 khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép, do Đặng Văn N không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của A Cồ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

[10] Đối với 02 người đàn ông lái xe ôm đưa khách đến giao cho Đặng Văn N, Đặng Văn N không liên lạc với hai người này, không biết họ tên, địa chỉ,

đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

[11] Đối với Trần Hoàng Phương T là người quản lý phòng trọ mà Đặng Văn N thuê, xác định Trần Hoàng Phương T không biết Đặng Văn N tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, do đó không liên quan trong vụ án.

[12] Đối với xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO LACETTI, biển kiểm soát 20A-100.00 Đặng Văn N sử dụng để chở 02 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Qua xác minh, chiếc xe thuộc sở hữu của anh Mai Thanh S. Do Mai Thanh S không có nhu cầu sử dụng chiếc xe ô tô trên nữa nên gửi cho em gái ruột là Mai Thị V bán hộ. Ngày 17/8/2021, Mai Thị V đã cho Đặng Văn N mượn chiếc xe này để sử dụng. Mai Thị V và Mai Thanh S đều không biết việc Đặng Văn N sử dụng chiếc xe ô tô này vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không thu giữ đối với chiếc xe ô tô trên.

[13] Đối với chiếc điện thoại di động Đặng Văn N sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội. Qua điều tra xác định chiếc điện thoại trên khi Đặng Văn N xảy ra mâu thuẫn với bạn gái đã đập vỡ, vứt bỏ chiếc điện thoại này nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[14] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu HUAWEI nhưng không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[15] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đặng Văn N;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn N phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 31/8/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Đặng Văn N: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu đen, cũ, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ, số IMEI 1: 869199044674612, IMEI 2: 869199044714624, bên trong lắp 01 sim mạng Vinaphone.

(Vật chứng trên được thể hiện tại biên Bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2021 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- Phòng PV06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (trại tạm giam);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; THS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiếm